

DI SẢN VĂN HÓA CHÙA BỒ ĐÀ

THÂN HUY* - DƯƠNG NGÔ NINH**

Dòng Như Nguyệt (sông Cầu) chảy từ Thái Nguyên về đến núi Can Vang theo hướng Bắc - Nam gặp núi Quả Cắm, rồi xuống Đáp Cầu, qua Phả Lại ra biển. Dòng sông uốn lượn thơ mộng in hình ngọn núi Phượng Hoàng với bóng Bồ Đà sơn. Bồ Đà là một núi lớn nằm ở bờ Bắc sông Cầu, thuộc vùng đất Tây Nam của Bắc Giang, trải dài chừng 2000m bao bọc lấy hai thôn: Thượng Lát, Hạ Lát của xã Tiên Sơn. Thôn Thượng Lát ở phía Đông núi, còn thôn Hạ Lát ở phía Tây núi. Trong sơn phận núi Bồ Đà, nổi lên các ngọn lớn, đó là ngọn đền Thượng, ngọn chùa Cao, ngọn chùa Khám, ngọn Phượng Hoàng, ngọn Trúc Lát, ngọn Con Voi và ngọn Bàn Cờ Tiên. Chùa tọa lạc trên ngọn núi Bồ Đà ở về phía Bắc dòng sông Như Nguyệt, thuộc địa phận xã Tiên Lát, huyện Việt Yên. Chùa được xây dựng từ thời Lê, bao gồm cả chùa Tứ Ân nên còn có tên là Tứ Ân tự (四恩寺), tên chính là chùa Quán Âm núi Bồ Đà, thường được dân trong vùng gọi tắt là chùa Bồ. Chùa nằm ở phía Bắc chân núi Phượng Hoàng, thuộc thôn Thượng Lát. Quần thể chùa Bồ Đà là một trong những di tích tiêu biểu của tỉnh Bắc Giang, gồm chùa chính (Tứ Ân tự) cùng hai đền thờ Đức Thánh Hóa và Thạch Tướng Đại vương.

Từ thành phố Bắc Ninh, qua cầu Thị Cầu, rẽ trái men đê sông Cầu 3km, hoặc từ Thổ Hà đi theo hướng Bắc về làng Lát rẽ phải khoảng 3km, là tới chùa Bồ. Chùa Bồ Đà là một trung tâm Phật giáo lớn của tỉnh Bắc Giang thuộc thiền phái Lâm Tế và Trúc Lâm, một trong những ngôi chùa độc đáo, cổ kính và lớn nhất vùng miền đất Kinh Bắc như câu ca dao xưa: "Thứ nhất là chùa Đức La/Thứ nhì chùa Bồ, thứ ba chùa Tràng". Chùa Bồ Đà còn là nơi kể truyền các vị tổ sư khai thuyết pháp, đào tạo tăng, ni. Các vị tổ sư còn cho khắc nhiều bản kinh Đại thừa, như: *Lăng nghiêm chính mạch, Yết ma hội bản, Nam hải ký qui...* để phục vụ cho việc đào tạo, truyền bá kinh

Phật, làm cho kho tàng pháp bảo của Phật giáo Việt Nam càng thêm phong phú.

Chùa Bồ là một trong những nơi còn giữ được nhiều nét kiến trúc truyền thống Việt cổ, ít nhiều có khác biệt so với các ngôi chùa ở miền Bắc Việt Nam. Đó là lối kiến trúc "nội thông ngoại bế" tạo vẻ u tịch, thanh vắng và huyền thoại, xung quanh là đồi núi, xóm làng bao bọc. Toàn bộ chùa chính có diện tích 51.784m² được phân ra làm ba khu rõ rệt. Khu vườn: 31.000m², khu nội tự 13.000m² và khu vườn tháp rộng: 7.784m². Nổi bật trong quần thể di tích Bồ Đà là chùa Quan Âm, nằm trên núi Bồ Đà, gắn liền với truyền thuyết về Phật giáo: Ngày xưa có một tiểu phu bổ củi, nhà tuy nghèo nhưng vợ chồng ông thật tốt bụng, chăm chỉ hiền hành, được nhân dân vô cùng quý mến. Hiềm một nỗi, 40 tuổi mà vợ chồng chẳng được mụn con. Ai nấy đều thương xót. "Quan Thế Âm Bồ Tát" đã ứng hiện cứu đời, tế độ vợ chồng ông. Một hôm, ông dùng rìu bổ cây thông già trên núi, bỗng rụng bật ra 32 đồng tiền. (Đó là 32 phép ứng hiện của "Quan Thế Âm Bồ Tát"). Nhật được 32 đồng tiền, gia cảnh ông được thay đổi và ông bà sinh được một cậu con trai khôi ngô tuấn tú, thông minh, đặt tên là Minh. Để tỏ lòng thành và tạ ơn "Quan Thế Âm Bồ Tát", ông dựng chùa, lập bàn thờ ngay chỗ "Quan Thế Âm Bồ Tát" ứng hiện. Đó chính là chùa "Quan Âm", kèm theo là cái tên dân gian: "chùa Bồ - núi Bồ Đà". Ngày nay, nhân dân gọi là "chùa Thượng", vì chùa ở trên sườn núi cao. Ngôi chùa này xuất hiện từ lâu đời, đến đời Lê, niên hiệu Bảo Thái (1720 - 1729), nhà sư Phạm Kim Hưng trụ trì chùa, đã trùng tu lần thứ nhất. Đến đời vua Lê Hiến Tông (1740 - 1786), sư tổ Ngô Tuệ Không khai phá sơn thạch, dựng chùa Tứ Ân và am Tam Đức (lúc này am mới có 3 tháp sư tổ). Đến đời vua Tự Đức (1848 - 1883) xây dựng thêm "tiền đường". Đến đây, toàn bộ quần thể chùa Bồ đã hoàn thành. Kiến trúc của chùa gần một trăm gian liên hoàn, được xây dựng bằng các vật liệu dân gian: gạch nung, ngói, tiểu sành, tường bao được

* Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang

** Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Giang

làm bằng đất. Các bức tường, cổng và một số công trình khác được xây dựng hoàn toàn bằng đất nện, theo lối trình tường. Cổng vào chùa mang dáng dấp gác chuông, nền lát đá muối, với kích thước to, nhỏ khác nhau, xây theo kiến trúc thời Nguyễn. Điểm đặc biệt ở đây, là nhiều bức tường được xây bằng tiểu, tạo vẻ rất trầm mặc, gắn gũi với thôn quê ở vùng châu thổ Bắc Bộ. Đặc biệt, vườn tháp chùa Bồ Đà được đánh giá là đẹp và lớn nhất Việt Nam. Vườn tháp được xây dựng theo những quy định riêng và rất chặt chẽ của thiền môn. Với gần 100 ngôi tháp, được xếp hàng hàng, lớp lớp, là nơi tàng xá li, tro cốt của các vị tăng, ni. Chỉ những người trong phái (sơn môn) mới được an táng tại vườn tháp này. Tháp của tăng có hình bình cam lộ trên đỉnh, tháp của ni trên ngọn có hình hoa sen. Là một trong những trung tâm lớn của dòng thiền Lâm Tế, nên hằng năm, đến kỳ “kiết hạ an cư”, có rất đông tăng, ni, tín đồ ở nhiều vùng khác nhau tập trung về đây tham thiền học đạo.

Chùa Bồ Đà được xây dựng liên hoàn mà thoáng đạt, hướng tới sự thanh tịnh của tâm giới nhà Phật. Phong cảnh thiên nhiên chùa Bồ Đà được ví như chốn bồng lai tiên cảnh: “Bốn bề phong cảnh lạ thay/Bồng Lai kia cũng thế này mà thôi”. Hiện nay, chùa Bồ Đà còn lưu giữ được một kho tàng di sản Hán Nôm phong phú về số lượng, đa dạng về loại hình - Ngoài những tấm bia đá, chuông đồng, còn có hàng trăm cuốn kinh, giới luật nhà Phật. Đặc biệt, là bộ ván kinh Phật vào loại cổ nhất Việt Nam, được khắc trên gỗ thị, tất cả có khoảng gần 2.000 tấm mộc bản của các bộ kinh, như: *Lãng nghiêm chính mạch*, *Yết ma hội bản*, *Nam hải ký quy*. Trải qua gần 300 năm, các bộ ván in kinh hiện nay vẫn còn khá nguyên vẹn. Trọng tâm của kinh nói đến nỗi khổ của con người và sự giải thoát, đó là những di vật Phật giáo quý giá để lại cho đời sau. Từ khi khởi dựng đến nay, ngôi chùa vẫn ở nguyên vị trí ban đầu. Trải qua những biến động của lịch sử, mặc dù có những lúc chùa là địa điểm sản xuất vũ khí của bộ đội ta trong thời kì kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954), nhưng chùa Bồ Đà vẫn còn giữ được khá nguyên vẹn nhiều kiến trúc gốc. Ngoài hệ thống tượng Phật và kho mộc bản quý giá, trong chùa còn lưu giữ nhiều văn bia, văn khắc, như: câu đối, đại tự, sách kinh Phật, các bộ hương án, đồ thờ, có giá trị về mặt lịch sử, văn hoá và khoa học... Từ xưa, khu chùa Bồ Đà đã là trung tâm sinh hoạt văn hoá tôn giáo, tín ngưỡng của nhân dân trong vùng và khách thập

phương. Hội chùa Bồ Đà được tổ chức từ ngày 16 đến 18 tháng 2 (Âm lịch), rất long trọng và đông vui, là ngày giỗ tổ khai sơn lập ra chùa Bồ Đà.

Di tích và lễ hội chùa Bồ Đà đã trở thành một điểm dừng chân cho du khách tham quan, tìm hiểu về văn hóa bờ Bắc sông Cầu, về kiến trúc độc đáo, phong cảnh hữu tình của ngôi chùa cổ kính, cũng như được hòa mình vào nhiều hoạt động, trò chơi lý thú của lễ hội. Phạm vi không gian của lễ hội chùa Bồ Đà với hệ thống ba đền thờ Thạch Linh Thần tướng, như: đền Hạ, đền Trung và đền Thượng, trải dài khoảng 2000m dọc núi Bồ Đà, thuộc địa phận hai thôn Hạ Lát và Thượng Lát, xã Tiên Sơn. Hệ thống chùa Quan Âm (chùa Bồ Đà), chùa Tứ Ân, chùa Cao, chùa Khám, chùa Linh Chi, đình Thượng Lát, đình Hạ Lát, chùa Thạch Long, chùa Vân Sơn, chùa Núi Đất, chùa Núi Lùn, đền Can Vang, đình Ngự... cũng nằm xen lẫn trong hệ thống di tích là địa điểm tổ chức lễ hội Bồ Đà. Tất cả di tích ở khu vực tổ chức lễ hội Bồ Đà trong những ngày hội đều mở cửa, cấm cờ đại, cờ ngũ hành rục rờ. Trên núi, dưới làng đều dập dìu những tốp người áo quần đẹp đẽ, đủ màu sắc về đây trải hội. Yếu tố tín ngưỡng dân gian và yếu tố Phật giáo với những đặc điểm riêng biệt, truyền tích xuất phát riêng, nhưng lại hòa quyện vào nhau, tạo nên cảnh sắc tươi đẹp cho toàn vùng, được duy trì trong suốt nhiều thế kỷ. Đây là một vẻ đẹp độc đáo của lễ hội Bồ Đà. Vào những ngày hội ở xã Tiên Sơn, cả một vùng núi Bồ Đà rục rờ bóng cờ. Tiếng trống phách rộn ràng thôn xóm. Dân làng trong xã chuẩn bị cho lễ tế cờ ở đền Hạ và tổ chức lễ rước từ đền Hạ lên đền Trung để bái vọng lên đền Thượng. Do đó, ở đền Hạ không khí rất tung bừng, náo nhiệt. Đền Hạ, nơi thờ thánh Mẫu, trước đây vốn là một cái ao nhỏ, có dòng nước chảy qua rồi ra hồ Thạch Long, trong ao có ba hòn đá lớn. Trên một khối đá có xây miếu nhỏ để thờ phụng. Hiện nay, ở khu vực này xây một tòa nhà lớn, với mái cong, chông diêm tám mái, để hội họp tế lễ.

Sáng ngày 17, đoàn rước cử hành từ đền Hạ lên đền Trung. Đám rước được sự phối hợp tham gia giữa nhà chùa với dân làng nên khá sôi nổi, rầm rộ. Đoàn rước đi qua đình Hạ Lát, chùa Linh Chi, chùa Núi Đất, rồi lên đền Trung. Kiệu và đồ rước đóng tại đền Trung để dân làng làm lễ bái vọng lên đền Thượng. Sau lễ này là lễ hoàn cung, còn khách thập phương tiếp tục cùng dân làng lên núi thắp hương ở đền Thượng, tiến lễ cúng Phật ở chùa Quan Âm và chùa Tứ Ân.

Theo lệ thì ba đền thờ Thạch Linh Thần tướng tổ chức sự lễ vào mừng 10 tháng Giêng và 12 tháng 9, còn hội chùa Bồ mở vào 16, 17, 18 tháng 2 (Âm lịch). Đến nay, lễ hội của ba đền đã hoà cả vào ngày hội chùa Bồ, do đó, các nghi thức tế, lễ, rước sách của đền cũng diễn ra vào dịp này. Về đây, du khách sẽ được hòa mình vào các trò diễn dân gian của vùng đồng bằng trung du Bắc Bộ, thả hồn theo những làn điệu dân ca Quan họ trữ tình và thưởng thức nhiều món đặc sản của vùng Bắc Giang. Điểm nhấn trong lễ hội chùa Bồ Đà là liên hoan hát Quan họ "Đến hẹn lại lên", đã và đang trở thành nơi gặp gỡ, giao lưu của các liền anh, liền chị và những người yêu mến làn điệu dân ca trữ tình này, đồng thời, làm sống lại không gian sinh hoạt văn hóa của một di sản thế giới. Tham gia liên hoan có nhiều đơn vị đến từ các làng, khu phố trong toàn huyện, với hàng nghìn liền anh, liền chị và các nghệ nhân Quan họ. Trong ba ngày thường có nhiều tiết mục đặc sắc được trình diễn, với các hình thức biểu diễn như: hát đơn, hát đối, hát tốp, hoà tấu nhạc cụ và các tiết mục múa... Liên hoan đã thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân ở nhiều lứa tuổi, từ cán bộ, công chức, nông dân, nghệ nhân tham gia. Có nghệ nhân gần 90 tuổi và có cháu nhỏ từ 9

đến 10 tuổi. Các đội về dự liên hoan đã khai thác được nhiều làn điệu Quan họ cổ thuộc giọng khó hát, lối hát không nhạc đệm và có đệm bằng nhạc cụ dân tộc. Qua đó, Quan họ đang được kế thừa và phát huy. Nhiều du khách trong và ngoài tỉnh năm nào cũng đến với liên hoan để được hòa mình trong khung cảnh thiên nhiên thanh bình, trong những làn điệu dân ca mượt mà của quê hương, trong không gian lễ hội đậm chất văn hóa khu vực bờ Bắc sông Cầu. Đặc biệt, từ khi Quan họ được vinh danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại, những nghệ nhân Quan họ ngày càng có ý thức truyền dạy cho thế hệ trẻ - Những năm gần đây, đã có nhiều thanh, thiếu niên tham gia liên hoan, thể hiện tính kế thừa và sức sống của một di sản đang được tiếp nối.

Vào ngày hội, khách thập phương nô nức hành hương đến chùa để tỏ lòng thành kính với Phật và với người xưa đã có công gây dựng nên danh lam cổ tự độc đáo này. Được thăm một vùng danh thắng, với các truyền tích, huyền thoại về đá, về một trung tâm Phật giáo lớn ở Bắc Giang,..., mọi người sẽ cảm thấy vẻ đẹp của sơn thủy hữu tình đầy thơ mộng./

T.H - D.N.N

(Ngày nhận bài: 28/10/2015; Ngày phân biện đánh giá: 03/11/2015; Ngày duyệt đăng bài: 09/11/2015).



Vườn tháp chùa Bồ Đà - Ảnh: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang